

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KIM THÀNH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HSST

Ngày: 16/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Việt Phương và ông Ngô Văn Minh,  
Giáo viên nghỉ hưu.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Tiên và bà Trần Thị Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2022/HSST ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 03/11/2022, đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Văn Kh**, sinh ngày 13/9/2004. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Chỗ ở: Khu dịch vụ thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Nguyễn Văn S, sinh năm 1983. Họ tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1985. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương từ ngày 03/5/2022 đến ngày 12/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 12/5/2022 đến nay, có mặt.

**2/ Phạm Văn L**, sinh năm 1973. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Phạm Văn Th (đã chết). Họ tên mẹ: Trần Thị M, sinh năm 1955. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án số 06/HSST ngày 20/4/2001, Phạm Văn L bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 04/7/2001, L thi hành xong phần thi hành án dân sự của bản án. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương từ ngày 03/5/2022 đến ngày

12/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 12/5/2022 đến nay, có mặt.

**3/ Bùi Tân H** , sinh năm 1989. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Bùi Tân T, sinh năm 1958. Họ tên mẹ: Bùi Thị T2, sinh năm 1964. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ ba. Họ tên vợ: Nghiêm Thị H1, sinh năm 1989. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 328/QĐ-XPVPHC ngày 03/10/2014, Bùi Tân H bị Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương từ ngày 03/5/2022 đến ngày 12/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 12/5/2022 đến nay, có mặt.

**4/ Phạm Trọng Ng** , sinh năm 2003. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ tên bố: Phạm Văn G (đã chết). Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L1, sinh năm 1983. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo bị tạm giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 04/5/2022 đến ngày 13/5/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 13/5/2022 đến nay, có mặt.

**\* Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn Kh** : Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1949 và bà Vũ Thị B, sinh năm 1950 (Là ông bà nội bị cáo Kh, do bố mẹ ly hôn, đã bỏ đi không có địa chỉ nên bị cáo Kh ở cùng ông H2 bà B từ nhỏ đến nay). Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, phường L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. Ông H2 có mặt, bà B vắng mặt.

**\* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Kh** : Bà Lê Thị Thu Hiền – Trợ giúp viên Pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

**\* Người có quyền L liên quan:** Bà Bùi Thị H3, sinh năm 1963. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Xin vắng mặt).

**\* Người làm chứng:**

1. Lê Văn Đ; Vắng mặt.
2. Nguyễn Trung H4; Vắng mặt.
3. Lê Văn Quân B1; Vắng mặt.
4. Phạm Xuân L2; Vắng mặt.
5. Nguyễn Xuân Th1; Vắng mặt.
6. Vi Thị Qu; Vắng mặt.
7. Vàng Thị L3; Vắng mặt.
8. Vàng Thị D; Vắng mặt.

9. Khoảng Thị Ph; Có mặt.

10. Là Thị T3; Có mặt.

11. Khoảng Thị Đ; Có mặt.

12. Khoảng Thị M. Có mặt.

Người đại diện của Vàng Thị L3, Khoảng Thị Đ1, Khoảng Thị Ph, Khoảng Thị M2, Vàng Thị D và Là Thị T2: Ông Nguyễn Văn Th2, Bí thư Đoàn xã Ng, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Kh là nhân viên phục vụ tại quán Karaoke Hướng Dương, địa chỉ: Khu dịch vụ thuộc thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Ngày 01/5/2022, Kh mua của một người đàn ông tên K (không rõ lai lịch cụ thể) 22 viên ma túy loại kẹo (loại MDMA) và 02 túi ma túy loại Ketamine với giá 7.500.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Tối ngày 03/5/2022, bà Bùi Thị H3, sinh năm 1963, là người quản lý quán Karaoke Hướng Dương đi chơi với bạn nên bà H3 giao cho Kh trông coi, quản lý quán. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Kh đang ở quán Karaoke Hướng Dương thì Phạm Trọng Ng và Nguyễn Xuân Th1, sinh năm 1997, trú tại: Thôn C, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương đến thuê phòng hát. Kh dẫn Ng và Th1 vào phòng 201. Sau đó, do có hẹn trước, Phạm Văn L, Phạm Xuân L2, sinh năm 1973, trú tại thôn V, xã T, huyện K và Lê Văn Đ, sinh năm 1983, trú tại phố H, thị trấn P, huyện K cùng đi đến quán Karaoke Hướng Dương và vào phòng 201 để hát với Ng và Th1. Quá trình Ng, Th1, L, L2 và Đ hát tại phòng 201 thì có các nhân viên của quán là Khoảng Thị Đ1, sinh ngày 05/01/2005; Vàng Thị L3, sinh ngày 17/9/2006; Là Thị T3, sinh ngày 06/9/2006; Khoảng Thị Ph, sinh ngày 02/6/2005, đều đăng ký HKTT tại xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên và Vi Thị Qu, sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An vào phòng để phục vụ rót bia, bấm bài hát. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Tân H rủ Nguyễn Trung H4, sinh năm 1978, trú tại xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương đi sử dụng ma túy, H4 đồng ý. Sau đó, H và H4 đến quán Karaoke Hướng Dương thuê phòng hát, Kh dẫn H và H4 vào phòng 302. Tại đây, H bảo Kh bán cho H 02 viên ma túy loại kẹo, 02 túi ma túy loại Ketamine và bố trí cho 02 nhân viên vào phòng 302 phục vụ. Kh đồng ý đi ra ngoài gọi Khoảng Thị M, sinh ngày 03/4/2006 và Vàng Thị, sinh ngày 10/11/2006, đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên lên phòng 302 phục vụ rót bia, bấm bài hát. Sau đó, Kh đem 02 viên ma túy loại kẹo và 02 túi ma túy loại Ketamine vào phòng 302 để lên bàn bán cho H với giá 2.600.000 đồng (H chưa trả tiền mà thoả thuận với Kh sau khi hát xong sẽ thanh toán tiền mua ma túy và tiền phòng). H cầm 02 viên ma túy loại kẹo bẻ mỗi viên thành 02 phần, H sử dụng một phần rồi đưa cho H4, M, D mỗi người sử dụng 01 phần còn lại bằng hình thức tự nuốt vào cơ thể. H bảo Kh ở lại phòng hát cùng mọi người sử dụng ma túy, Kh đồng ý. Kh lấy 02 túi ma túy loại Ketamine vừa để trên bàn đổ ra đĩa sứ, dùng tấm thẻ nhựa tán mịn ma

túy, kẻ thành từng đường nhỏ, dùng bật lửa ga hơi dưới đĩa (gọi là xào ke) rồi bê đĩa ma túy đưa cho những người có mặt trong phòng dùng ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng hít ma túy qua đường mũi vào cơ thể, Kh cũng sử dụng cùng mọi người (tắm thẻ nhựa, bật lửa và ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng nêu trên có sẵn trong phòng 302, không rõ là của ai, chiếc đĩa sứ là của chủ quán để trong phòng dùng đựng hoa quả).

Khoảng 21 giờ cùng ngày, Kh từ phòng 302 đi xuống thì gặp L ở trong phòng 201 đi ra, L bảo Kh bán cho L 02 viên ma túy loại kẹo và 01 túi ma túy loại Ketamine. Kh sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, gắn sim thuê bao số 0788349963 của Kh gọi đến số thuê bao 0382697487 của một người đàn ông tên K (không rõ lai lịch cụ thể) bảo đem ma túy đến bán cho L, rồi Kh bảo L chờ ở cổng quán sẽ có người đem ma túy đến. Sau đó, Kh đi vào phòng 302 tiếp tục sử dụng ma túy. L đứng ngoài cổng quán chờ một lúc thì có một người thanh niên (không rõ tên và địa chỉ) đi xe máy đến đưa cho L 02 viên ma túy loại kẹo và 01 túi ma túy loại Ketamine, L đưa cho người này số tiền 1.100.000 đồng rồi cầm số ma túy vừa mua được vào phòng 201 để cho mọi người trong phòng cùng nhau sử dụng. L pha 02 viên ma túy loại kẹo vào 02 cốc nước Coca cola để lên trên bàn và đưa túi ma túy loại Ketamine cho Ng, bảo Ng xào ke cho mọi người cùng sử dụng. Ng đồng ý cầm túi ma túy đổ ra đĩa sứ, dùng tắm thẻ nhựa tán mịn ma túy, kẻ thành từng đường nhỏ, dùng bật lửa ga hơi cho nóng đĩa rồi Ng để đĩa ma túy lên trên bàn. L cầm đĩa ma túy đưa cho mọi người trong phòng gồm Ng, Th1, L2, Đ, Đ1, L3, T3, Ph dùng ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng hít ma túy qua đường mũi vào cơ thể, L cũng sử dụng ma túy loại Ketamine cùng mọi người. Ngoài ra, Đ1, L3, T3, Ph còn sử dụng ma túy loại kẹo do L pha sẵn trong 02 cốc nước Coca cola nêu trên. Vì Thị Qu ở trong phòng 201 nhưng không sử dụng ma túy (tắm thẻ nhựa, bật lửa và ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng nêu trên có sẵn trong phòng 201, không rõ là của ai, chiếc đĩa sứ và 02 cốc thủy tinh là của chủ quán để trong phòng dùng đựng hoa quả và đựng bia).

Khoảng gần 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang sử dụng ma túy tại phòng 302, Kh đi ra trước cửa quán Karaoke Hướng Dương, đem theo 01 túi nilon bên trong có 20 viên ma túy loại kẹo đứng chờ để bán cho một người thanh niên không rõ tên và địa chỉ do người thanh niên đó đặt mua của Kh 20 viên ma túy loại kẹo từ tối hôm trước. Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi Kh đang đứng trước cửa quán Karaoke Hướng Dương thì bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an huyện Kim Thành và Công an xã Cổ Dũng kiểm tra, thu giữ trong bàn tay phải Kh đang cầm 01 túi nilon bên trong có 20 viên nén hình tam giác màu xanh (niêm phong ký hiệu M1), Kh khai nhận đó là ma túy loại kẹo, Kh đang đứng chờ người đến mua để bán. Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ của Kh 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11. Đồng thời, lực lượng công an tiến hành kiểm tra, phát hiện tại phòng 201, quán Karaoke Hướng Dương có Phạm Văn L, Phạm Trọng Ng, Nguyễn Xuân Th1, Phạm Xuân L2, Lê Văn Đ, Khoàng Thị Đ1, Vàng Thị L3, Là Thị T3 và Khoàng Thị Ph đang sử dụng trái phép chất ma túy,

thu giữ vật chứng gồm: 01 đĩa sứ, 01 bật lửa ga, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tấm thẻ nhựa và 02 cốc thủy tinh; Kiểm tra phát hiện tại phòng 302, quán Karaoke Hướng Dương có Bùi Tân H, Nguyễn Trung H4 , Khoảng Thị M và Vàng Thị D đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ (niêm phong ký hiệu M2), 01 đĩa sứ; 01 bật lửa ga; 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tấm thẻ nhựa.

Tại bản Kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 20 viên nén hình tam giác màu xanh trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 8,457 gam là ma túy, loại MDMA; chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có khối lượng 0,234 gam là ma túy, loại Ketamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 8,296 gam ma túy loại MDMA; 0,192 gam ma túy loại Ketamine; 02 vỏ túi nilon và 02 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1, M2 gửi đến giám định.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Khoảng Thị Đ1, Vàng Thị L3, Là Thị T3, Khoảng Thị Ph, Bùi Tân H, Nguyễn Trung H4 , Khoảng Thị M, Vàng Thị D ngày 04/5/2022 đều dương tính với 02 loại ma túy MDMA và Ketamine. Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Kh , Phạm Trọng Ng , Nguyễn Xuân Th1, Phạm Văn L , Phạm Xuân L2, Lê Văn Đ và Vi Thị Qu ngày 04/5/2022 đều dương tính với ma túy loại Ketamine (Qu khai sử dụng ma túy từ mấy ngày hôm trước).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Kh , Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hải Dương và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 15/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận như quá trình điều tra; bị cáo Kh xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng; các bị cáo Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm

Trọng Ng đều xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng; các bị cáo Nguyễn Văn Kh, Phạm Văn L, Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Kh, ông Nguyễn văn H2 và người bào chữa cho bị cáo Kh, bà Lê Thị Thu Hiền đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo Kh để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Kh.

Người có quyền L liên quan bà Bùi Thị Hiền có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và xác định những chiếc cốc, đĩa do Cơ quan Công an đã thu giữ của bà có giá trị không đáng kể nên bà tự nguyện không nhận lại, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; các bị cáo Phạm Văn L, Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 91; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn L, Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 13 năm đến 14 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Bùi Tân H từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng Ng từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/5/2022.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 8,296 gam ma túy loại MDMA; 0,192 gam ma túy loại Ketamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T2; 02 đĩa sứ; 02 thẻ nhựa; 02 bật lửa; 02 cốc thủy tinh.

Tịch thu phát mại sung vào Ng sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen.

Tịch thu sung vào Ng sách Nhà Nước 30.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:* Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:* Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo và lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ 30 phút đến 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2022, tại quán Karaoke Hướng Dương thuộc thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn Kh có hành vi bán trái phép 02 viên ma túy loại MDMA và 02 túi ma túy loại Ketamine cho Bùi Tân H; gọi điện thoại bảo người đem bán 02 viên ma túy loại MDMA và 01 túi ma túy loại Ketamine cho Phạm Văn L ; cất giấu trái phép 8,457 gam ma túy loại MDMA trong bàn tay phải đứng ở trước cửa quán Karaoke Hướng Dương chờ người đến để bán; tại phòng 302, quán Karaoke Hướng Dương, Bùi Tân H có hành vi thuê địa điểm, cung cấp 02 loại ma túy MDMA và Ketamine, Kh có hành vi đổ 02 túi ma túy loại Ketamine ra đĩa sứ rồi xào ke để H, Nguyễn Trung H4 , Khoảng Thị M và Vàng Thị D sử dụng trái phép 02 loại ma túy trên, Kh sử dụng trái phép ma túy loại Ketamine (trong đó M và D là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi); tại phòng 201, quán Karaoke Hướng Dương, Phạm Văn L có hành vi cung cấp 02 loại ma túy MDMA và Ketamine; Phạm Trọng Ng có hành vi đổ túi ma túy loại Ketamine ra đĩa sứ rồi xào ke để Khoảng Thị Đ1, Vàng Thị L3, Là Thị T3 và Khoảng Thị Ph sử dụng trái phép 02 loại ma túy trên còn L , Ng , Nguyễn Xuân Th1, Phạm Xuân L2, Lê Văn Đ sử dụng trái phép ma túy loại

Ketamine (trong đó T3, Ph, L3 và Đ1 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi). Hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương phối hợp với Công an huyện Kim Thành và Công an xã Cồ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung*: Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 06/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: 20 viên nén hình tam giác màu xanh trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 8,457 gam là ma túy, loại MDMA; chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2, gửi đến giám định có khối lượng 0,234 gam là ma túy, loại Ketamine.

MDMA là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 27; Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Khoảng Thị Đ1, Vàng Thị L3, Là Thị T3, Khoảng Thị Ph, Bùi Tân H, Nguyễn Trung H4, Khoảng Thị M, Vàng Thị D ngày 04/5/2022 đều dương tính với 02 loại ma túy MDMA và Ketamine. Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Nguyễn Văn Kh, Phạm Trọng Ng, Nguyễn Xuân Th1, Phạm Văn L, Phạm Xuân L2, Lê Văn Đ ngày 04/5/2022 đều dương tính với ma túy loại Ketamine.

Các bị cáo đều đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức đầy đủ và tự điều khiển hành vi của mình.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Kh: Bị cáo Kh nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy, trong đó: Một lần bán trái phép 02 viên ma túy loại MDMA và 02 túi ma túy loại Ketamine cho Bùi Tân H; một lần gọi điện thoại bảo người đem bán 02 viên ma túy loại MDMA và 01 túi ma túy loại Ketamine cho Phạm Văn L; một lần cất giấu trái phép 8,457 gam ma túy loại MDMA trong bàn tay phải đứng ở trước cửa quán Karaoke Hướng Dương chờ người đến để bán. Bị cáo Kh đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Văn L và Phạm Trọng Ng tại phòng 201: Phạm Văn L có hành vi cung cấp 02 loại ma túy MDMA và Ketamine, hòa hai viên ma túy loại MDMA vào cốc nước CocaCola để mọi người trong phòng sử dụng; Phạm Trọng Ng có hành vi đổ túi ma túy loại Ketamine ra đĩa sứ rồi xào ke để Khoảng Thị Đ1, Vàng Thị L3, Là Thị T3 và Khoảng Thị Ph sử dụng trái phép 02 loại ma túy trên còn L, Ng, Nguyễn Xuân Th1, Phạm Xuân L2, Lê Văn Đ sử dụng trái phép ma túy loại Ketamine (trong đó T3, Ph, L3 và Đ1 là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi).

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 302: Bùi Tân H có hành vi thuê địa điểm, cung cấp 02 loại ma túy MDMA và Ketamine, bẻ hai viên ma túy loại MDMA làm bốn phần rồi đưa cho H4 , M, D sử dụng ba phần; Kh có hành vi đổ 02 túi ma túy loại Ketamine ra đĩa sứ rồi xào ke để cho Bùi Tân H, Nguyễn Trung H4 , Khoảng Thị M và Vàng Thị D sử dụng trái phép 02 loại ma túy trên, Kh sử dụng trái phép ma túy loại Ketamine (trong đó M và D là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi).

Các bị cáo Phạm Văn L , Phạm Trọng Ng , Bùi Tân H và Nguyễn Văn Kh đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b,c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Văn Kh về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố và xét xử các bị cáo Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị Pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần phải có hình phạt nghiêm khắc phù hợp với hành vi của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Hành vi phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo có tính chất đồng phạm, trong đó: Tại phòng 201, Phạm Văn L là người cung cấp chất ma túy nên giữ vai trò chính, Phạm Trọng Ng là người xào ke nên là đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực; bị cáo L và bị cáo Ng tổ chức cho 7 người cùng với L và Ng sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có 4 người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 302: Bùi Tân H là người thuê địa điểm, cung cấp chất ma túy nên giữ vai trò chính, Nguyễn Văn Kh là người xào ke nên là đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực; bị cáo H và bị cáo Kh tổ chức cho 3 người cùng bị cáo H và Kh sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có 2 người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

Bị cáo Kh cùng lúc thực hiện hai hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, cần quyết định tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội đối với bị cáo Kh theo quy định tại Điều 55 BLHS.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Kh , Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm

Trọng Ng đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh ở cùng ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1949 và bà Vũ Thị B, sinh năm 1950 (Là ông bà nội bị cáo Kh, do bố mẹ ly hôn, đã bỏ đi không có địa chỉ nên bị cáo Kh ở cùng ông H2 bà B, do ông H bà B nuôi dưỡng chăm sóc từ nhỏ đến nay), ông H2 được thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì và Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, bị cáo Kh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh là người chưa thành niên phạm tội (tính đến ngày phạm tội bị cáo được 17 tuổi 8 tháng), bản thân bị cáo Kh thiếu sự thương yêu, trực tiếp chăm sóc, giáo dục của cha mẹ từ nhỏ, do đó có hạn chế nhất định trong nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo Kh được hưởng nguyên tắc xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Kh.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo đều không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự thì các bị cáo Phạm Văn L, Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng còn có thể bị phạt tiền sung vào Ngân sách Nhà Nước, xét hoàn cảnh các bị cáo là người không có tài sản, nghề nghiệp, không có thu nhập và đang bị giam giữ, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Kh là người dưới 18 tuổi phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Kh theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

*[4] Về xử lý vật chứng:* Theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xác định số ma túy (8,296 gam ma túy loại MDMA; 0,192 gam ma túy loại Ketamine) là mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án, vật Nhà Nước cầm tàng trữ, lưu hành; 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T2; 02 thẻ nhựa; 02 bật lửa, là vật chứng của vụ án, vật không có giá trị sử dụng; 02 đĩa sủ; 02 cốc thủy tinh là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị H3, bà H3 xác định giá trị không đáng kể nên tự nguyện không nhận lại, tịch thu tiêu hủy.

- Xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen bị cáo Kh sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà Nước

- Xác định 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng; căn cứ Kết luận giám định số 103 ngày 20/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận hai tờ tiền nêu trên đều là tiền thật, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước.

- Xác định số tiền 2.600.000 đồng bị cáo Bùi Tân H mua ma túy của bị cáo Nguyễn Văn Kh (H chưa trả cho Kh do có thỏa thuận sẽ trả cùng tiền hát karaoke) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước (Chưa thu).

\* Trong vụ án này:

- Đối với người đàn ông tên K, theo Nguyễn Văn Kh khai là người sử dụng số điện thoại 0382697487 để liên lạc bán chất ma túy cho Kh . Quá trình điều tra xác định thông tin thuê bao số điện thoại trên mang tên Trần Văn N, sinh năm 1999, trú tại xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, quá trình điều tra, anh N vắng mặt tại địa phương. Tài liệu điều tra không xác định được người bán chất ma túy cho Kh là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không đủ căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Văn Đ, Vàng Thị L3, Khoảng Thị Đ1, Khoảng Thị Ph, Khoảng Thị M, Vàng Thị D, Nguyễn Trung H4 , Vi Thị Qu, Là Thị T3, Nguyễn Xuân Th1, Phạm Xuân L2, Phạm Trọng Ng , Bùi Tân H, Phạm Văn L , Nguyễn Văn Kh và hành vi tàng trữ trái phép 0,234 gam ma túy loại Ketamine, mục đích để sử dụng của Bùi Tân H chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, ngày 18/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ số 80/QĐ-XPHC đến số 94/QĐ-XPHC đối với Đ, L3, Đ1, Ph, M, D, H4 , Qu, T3, Th1, L2, Ng , H, L và Kh là phù hợp.

- Đối với bà Bùi Thị H3 là người quản lý quán Karaoke Hướng Dương, bà H3 không biết việc bị cáo Kh mua bán trái phép chất ma túy và không biết các bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán Karaoke Hướng Dương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành không xử lý đối với bà H3 là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 91; Điều 101; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh .

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng .

**1/ Về tội danh:**

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Các bị cáo Phạm Văn L , Bùi Tân H , Phạm Trọng Ng và Nguyễn Văn Kh đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

**2/ Về hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 07 (Bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, 06 (Sáu) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 13(Mười ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn L 09 (Chín) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Bùi Tân H 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/5/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Trọng Ng 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/5/2022.

**3/ Xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 8,296 gam ma túy loại MDMA; 0,192 gam ma túy loại Ketamine; 02 vỏ túi nilon màu trắng; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T1; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật kí hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì, kí hiệu T2; 02 thẻ nhựa; 02 bật lửa; 02 đĩa sủ; 02 cốc thủy tinh.

- Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu đen.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà Nước 30.000 đồng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 20/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

- Tịch thu số tiền 2.600.000 đồng đối với bị cáo Bùi Tân H , sung vào Ngân sách Nhà Nước (Chưa thu).

**4/ Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn Kh , Phạm Văn L , Bùi Tân H và Phạm Trọng Ng , mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

**5/ Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Kh, người bào chữa cho bị cáo Kh được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền L liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có quyền L liên quan;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT, Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Trung**